|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND HUYỆN TIÊN DU   |  | | --- | | **ĐỀ CHÍNH THỨC** |   **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**  NĂM HỌC: 2022 - 2023  Môn thi: **NGỮ VĂN 7**  *Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)*  **Ngày thi: 22/2/2023** |

**Phần I- Phần chung: (16 điểm) (dành cho thí sính cả hai bảng A và B)**

**I. Đọc hiểu: (2 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi bên dưới:**

*“Thành công và thất bại chỉ đơn thuần là những điểm mốc nối tiếp nhau trong cuộc sống để tôi luyện nên sự trưởng thành của con người. Thất bại giúp con người đúc kết được kinh nghiệm để vươn tới chiến thắng và khiến những thành công đạt được thêm phần ý nghĩa. Không có ai luôn thành công hay thất bại, tuyết đối thông minh hay dại khờ, tất cả đều phụ thuộc vào nhận thức, tư duy tích cực hay tiêu cực của mỗi người. Như chính trị gia người Anh, Sir Winston Churchill, từng nói, “Người bi quan nhìn thấy khó khăn trong mỗi cơ hội, còn người lạc quan nhìn thấy cơ hội trong mỗi khó khăn.”. Sẽ có những người bị ám ảnh bởi thất bại, bị chúng bủa vây, che lấp những cơ hội dẫn tới thành công. Tuy nhiên, đừng sa vào vũng lầy bi quan đó, thất bại là một lẽ tự nhiên và là một phần tất yếu của cuộc sống. Đó là một điều bạn không thể tránh khỏi, nếu không muốn nói thực sự là trải nghiệm mà bạn nên có trong đời. Vì vậy, hãy thất bại một cách tích cực.”*

(“Học vấp ngã để từng bước thành công - John C.Maxwell)

**Câu 1 (0.5 điểm):** Chỉ ra phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên?

**Câu 2 (0.75 điểm):** Hãy xác định và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu: “*Người bi quan nhìn thấy khó khăn trong mỗi cơ hội, còn người lạc quan nhìn thấy cơ hội trong mỗi khó khăn.”*

**Câu 3 (0.75 điểm):** Tại sao tác giả lại nói: “…*thất bại là một lẽ tự nhiên và là một phần tất yếu của cuộc sống”?*

**II. Làm văn: (14 điểm)**

**Câu 1 (4 điểm):**

Hãy viết một đoạn văn ngắn trình bày suy nghĩ của em về ý kiến sau:

*Người thành công luôn tìm thấy cơ hội trong mọi khó khăn. Kẻ thất bại luôn thấy khó khăn trong mọi cơ hội.*

**Câu 2 (10 điểm):**

Viết bài văn phân tích nhân vật Thầy Đuy - sen trong phần trích của tác phẩm **“ Người thầy đầu tiên**” của nhà văn Ai - tơ - ma - tốp. Trong bài viết có liên hệ với phẩm chất của một người thầy tiêu biểu mà em khâm phục nhất (*có thể là một người thầy trong xã hội cũ hoặc trong xã hội ngày nay.)*

**Phần II- Phần riêng: (4 điểm)**

**Câu 1: (Dành cho thí sính của bảng A - Các trường THCS trong huyện)**

Cảm thụ cái hay, cái đẹp của cặp câu ca dao sau:

“*Râu tôm nấu với ruột bầu,*

*Chồng chan vợ húp gật đầu khen ngon.”*

**Câu 2: (Dành cho thí sính của bảng B - Trường THCS Tiên Du)**

  So sánh bức tranh xuân trong hai đoạn thơ sau:

*“Mưa đổ bụi êm êm trên bến vắng*

*Đò biếng lười nằm mặc nước sông trôi*

*Quán tranh đứng im lìm vắng lặng*

*Bên chòm xoan hoa tím rụng tơi bời”.*

(“**Chiều xuân”** - Anh Thơ)

Và: *“Bữa ấy, mưa xuân phơi phới bay,  
Hoa xoan lớp lớp rụng rơi đầy.  
Hội chèo làng Đặng đi ngang ngõ,  
Mẹ bảo: “Thôn Đoài hát tối nay”.*

(“**Mưa xuân”** - Nguyễn Bính)

*------------*Hết*-----------*

**HƯỚNG DẪN CHẤM THI HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**

**NĂM HỌC: 2022 - 2023**

**Môn : Ngữ Văn 7**

---------------------

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần, câu** | **HƯỚNG DẪN CHẤM** | **ĐIỂM** |
| **I** |  |  |
|  | **Câu 1.** Chỉ ra phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên?  - Phương thức biểu đạt: nghị luận.  **Câu 2**. Hãy xác định và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu: “*Người bi quan nhìn thấy khó khăn trong mỗi cơ hội, còn người lạc quan nhìn thấy cơ hội trong mỗi khó khăn.”*  - Biện pháp tu từ: **điệp ngữ** “khó khăn”, “cơ hội”.  - Tác dụng: Làm cho câu văn có nhịp điệu, giàu giá trị tạo hình. Qua đó nhấn mạnh cách nhìn của một người đối với khó khăn và cơ hội.  **Câu 3.** Tại sao tác giả lại nói: .... “thất bại là một lẽ tự nhiên và là một phần tất yếu của cuộc sống”?  - “Lẽ tự nhiên” hay “phần tất yếu” tức là điều khách quan, ngoài ý muốn con người và con người không thể thay đổi.  + Bởi vì trong cuộc sống không ai là không gặp thất bại. Có người thấy bại nhiều, thất bại lớn. Có người thất bại ít, thất bại nhỏ.  + Vì đó là điều tất yếu nên ta đừng thất vọng và chán nản. Hãy dũng cảm đối mặt và vượt qua. | **0.5**  **0.75**  **0.75** |
| **2** | Hãy viết một đoạn văn ngắn trình bày suy nghĩ của em về ý kiến sau:  *Người thành công luôn tìm thấy cơ hội trong mọi khó khăn. Kẻ thất bại luôn thấy khó khăn trong mọi cơ hội.*  **I. Yêu cầu về kỹ năng:**  - Biết cách viết đoạn NLXH, bố cục mạch lạc, rõ ràng, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng cụ thể, không mắc lỗi về chính tả, dùng từ, diễn đạt.  **II. Yêu cầu về kiến thức:**  - Hiểu và đánh giá, bàn luận thuyết phục vấn đề cần nghị luận.  - Học sinh có thể có những kiến giải, đánh giá theo quan điểm riêng của mình song cần lôgic, hợp lí và đảm bảo những ý sau :  **1. Giới thiệu vấn đề**:  -Cuộc sống luôn đặt ra những khó khăn, thách thức để con người vượt qua, hoàn thiện bản thân, tiến tới thành công. Thế nhưng, mỗi người lại có những cách phản ứng khác nhau trước hoàn cảnh và không phải ai cũng có đủ ý chí và nghị lực để làm điều đó. *“Người thành công luôn tìm thấy cơ hội trong mọi khó khăn. Kẻ thất bại luôn thấy khó khăn trong mọi cơ hội”.*  2**. Giải thích câu nói:**  - ***Người thành công:*** là người đạt được mục đích mà mình đặt ra sau một quá trình nỗ lực, cố gắng. -***Kẻ thất bại:*** là người không thực hiện được những mong muốn, dự định đã đặt ra. - ***Cơ hội:*** là hoàn cảnh thuận tiện gặp được để làm việc gì mình mong ước.  ⇒ Ý nghĩa: Câu nói khẳng định sự thành bại của mỗi người phụ thuộc vào cách người ấy đón nhận và xử thế trước những vấn đề của đời sống.  **3. Bàn luận vấn đề:**  -Ýkiến khẳng định sự thành bại của mỗi người phụ thuộc vào cách người ấy đón nhận và xử thế trước những vấn đề của đời sống là rất đúng với thực tế. Vì:  - Thành công và thất bại luôn song hành như một thực thể khách quan. Ai cũng phải gặp thất bại, ngay cả những người đã thành công.  *Dẫn chứng*:Nhà bác học Edison đã trải qua hàng nghìn lần thất bại trước khi tạo ra được bóng đèn điện.  - Sự thành bại của mỗi con người không chỉ phụ thuộc vào tài năng hay cơ hội mà còn ở thái độ của người đó trước những khó khăn trong cuộc sống. Biểu hiện:  + Với những người giàu nghị lực: Mỗi khó khăn là cơ hội để tích lũy kinh nghiệm, để kiểm chứng năng lực của bản thân. Và như thế, họ sẽ luôn tìm thấy cơ hội trong mỗi khó khăn để thành công.  + Với những người bi quan, lười biếng: Khi gặp khó khăn thử thách dù nhỏ bé cũng có thể khiến họ chán nản, tự tìm thấy lí do để thoái thác công việc, từ bỏ ước mơ. Không vượt qua khó khăn càng khiến họ mất hết niềm tin để rồi chỉ thấy khó khăn trong mọi cơ hội. Và chắc chắn họ sẽ luôn thất bại.  + Cuộc sống rất khắc nghiệt nhưng luôn ẩn giấu nhiều cơ hội mà mọi người cần nắm bắt. Nếu không nhạy bén, kịp thời chớp lấy, cơ hội qua đi rồi sẽ không bao giờ quay trở lại.  - Sự thành bại ở một giai đoạn không có ý nghĩa trong suốt cả cuộc đời. Mọi người cần có cách ứng xử trước mọi thành bại để đạt được những điều mình mong ước. - Thành công chỉ có được sau quá trình học tập, tích lũy, nỗ lực, rèn luyện lâu dài.  **\* Phê phán:**Thái độ sống hèn nhát, lười biếng, dễ gục ngã, mất niềm tin sau những lần thất bại.  **4. Bài học nhận thức và hành động:**  - Cần phải có niềm tin, nghị lực lớn để vượt qua những thử thách khó khăn trong cuộc sống, để luôn tìm thấy cơ hội trong mọi khó khăn.  - Không ngại đối mặt với khó khăn. Coi khó khăn, thử thách như một phần tất yếu của cuộc sống.  - Luôn hành động mạnh mẽ, quyết đoán để khắc phục khó khăn… Mạnh dạn thay đổi để thành công.[*“Trong mỗi thất bại, đều có mầm mống của sự thành công”* (Ngô Bảo Châu)](https://theki.vn/nghi-luan-toi-luon-tin-rang-trong-moi-that-bai-luon-co-mam-mong-cua-su-thanh-cong-ngo-bao-chau/). Hãy dũng cảm đối diện với nghịch cảnh, lạc quan tiến về phía trước và kiên trì với mục tiêu của mình, nhất định bạn sẽ đạt đến thành công. | **0.5**  **0.5**  **0.5**  **1.5**  **0.5**  **0.5** |
| **3** | **I. Yêu cầu về kỹ năng:**  - Biết cách làm bài văn phân tích đặc điểm nhân vật, bố cục mạch lạc, rõ ràng, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng tiêu biểu, thuyết phục, diễn đạt trôi chảy, mạch lạc,  không mắc lỗi về chính tả, dùng từ, diễn đạt.  **II. Yêu cầu về kiến thức:**  - Phân tích đặc điểm nhân vật Thầy Đuy - sen trong tác phẩm **“Người thầy đầu tiên**” của nhà văn Ai - tơ - ma - tốp.  - Trong bài viết có liên hệ với phẩm chất của một người thầy tiêu biểu mà em khâm phục nhất (*có thể là một người thầy trong xã hội cũ hoặc trong xã hội ngày nay.)*  Bài viết cần đảm bảo các yêu cầu sau:  **1. Mở bài:**  - Giới thiệu tác phẩm văn học và nhân vật:  + Ai - tơ - ma - tốp là nhà văn, viện sĩ viện hàn lâm khoa học; được giải thưởng mang tên Lê - nin và ba lần được giải thưởng quốc gia Liên Xô.  + Người thầy đầu tiên là một trong những tác phẩm nổi tiếng nhất của Ai-tơ-ma-tốp. Tác phẩm này đã được đưa vào giảng dạy ở nhiều nước trên thế giới trong đó có Việt Nam. Tác phẩm làcâu chuyện tuyệt đẹp về tình thầy trò…  - Nêu khái quát ấn tượng về nhân vật: Thầy Đuy-sen là một người thầy có nhiều phẩm chất tốt đẹp: yêu nghề, mến trẻ, tận tụy với công việc…  **2. Thân bài:**  Lần lượt phân tích và làm sáng tỏ các đặc điểm của nhân vật dựa trên các chi tiết trong tác phẩm.  **2.1. Chỉ ra các đặc điểm của nhân vật thầy Đuy-sen dựa trên các bằng chứng trong tác phẩm:**  **a. Thầy Đuy - sen là một người thầy giản dị, gắn bó với làng quê, tự tay mở trường dạy học:**  **\* Giới thiệu bối cảnh của câu chuyện**  - Thầy Đuy- sen đến với vùng quê của An-tư-nai khi thầy còn rất trẻ. Học vấn của thầy không cao nhưng trái tim của thầy giàu lòng nhân ái và sục sôi ngọn lửa của tình yêu thương các em nhỏ.  **\* Những khó khăn khi thầy về làng mở trường dạy học:**  -**Khó khăn về trường sở:**  + Thầy tiếp quản ngôi trường: Vốn trước kia là chuồng ngựa của phú nông. Sau khi chính quyền Xô - viết lên, tên phú nông bỏ đi đâu mất và chuồng ngựa vẫn còn lại, không ai đặt chân đến đây và chung quanh gai góc mọc lên rậm rạp.  + Một mình thầy lao động hàng tháng trời: phát cỏ, trát lại vách, sửa cánh cửa, quét sân…biến cái chuồng ngựa bỏ hoang thành một cái trường khiêm tốn nằm cạnh hẻm núi, gần con đường dẫn vào làng Kukureu.  - **Khó khăn về nhận thức của người dân:**  + Người dân có nhiều người ngu muội, lạc hậu.  + Không quan tâm đến việc học hành (*nhất là bà thím của An-tư-nai*).  + Thậm chí bọn nhà giàu còn cười nhạo, nhạo báng khi thấy thầy tận tụy hết mình với học sinh.Khi thấy thầy cõng các em qua suối, chúng giương mắt nhìn thầy Đuy- sen và buông lời giễu cợt: “*Đứa thì cõng, đứa thì bế, trông đã hay chưa*!” Rồi chúng quất ngựa chạy, làm cho nước bắn tung tóe lên thầy trò An - tư - nai. Nhưng thầy chỉ im lặng. Dường như thầy không để ý đến những lời lăng mạ đó, và thầy còn nghĩ ra một câu chuyện vui nào đó khiến bọn trẻ phá lên cười, quên mất mọi sự.  -> Qua cách thầy Đuy- sen ứng xử với bọn nhà giàu khi qua suối đã khiến cho  An - tư - nai cảm phục sự **nhẫn nại, chịu đựng và sự hài hước, dí dỏm** của thầy.  **b. Thầy Đuy - sen là một người cởi mở, thân thiện, nhân hậu và luôn tin tưởng học trò (*có kinh nghiệm sư phạm*)**  -**T**hầy Đuy-sen hiện lên hiện lên qua lời kể, qua cảm xúc và suy nghĩ của nhân vật An-tư-nai - nhân vật “tôi”, người kể chuyện. Ngôi kể thứ nhất giúp miêu tả tính cách của nhân vật thầy Đuy-sen qua cảm nhận của nhân vật khác, vừa thể hiện được tình cảm của nhân vật An-tư-nai với người thầy đầu tiên của mình.  -Hình ảnh thầy Đuy-sen trong kí ức của An-tư-nai thật đẹp đẽ:  + Lần đầu tiên gặp các em nhỏ: Thầy rất nhẹ nhàng, dứt khoát trong cách xưng hô: *Các em cứ gọi thầy là thầy.*  + Thầy rất vui vẻ và cởi mở khi nói chuyện với các em. Mỉm cười niềm nở, thầy lấy tay quyệt mồ hôi trên mặt hỏi: *Đi đâu về thế các em gái?*  + Thầy rất hiểu tâm lý của trẻ em: Hiểu sự bẽn lẽn của các em. Và thầy nói chuyện với các em với nụ cười hiền từ, thái độ tin cậy, lời nói dịu dàng.  + Mới gặp các em nhỏ lần đầu thầy nói:  “*Các em chả sẽ học tập ở đây là gì? Thế nào, các em có thích đi học không? Các em sẽ đi học chứ?”*  ->Chỉ sau vài phút gặp gỡ, bằng những câu nói động viên, khích lệ thầy Đuy-sen đã khơi dậy trong lòng các em nhỏ khát khao được đến trường học.  + Thầy động viên khích lệ An-tư-nai: “*An-tư-nai cái tên hay quá, mà em thì chắc là ngoan lắm phải không?*”, rồi mỉm cười hiền từ.  ->Câu nói cùng nụ cười hiền hậu của thầy khiến cho An-tư-nai thấy lòng ấm hẳn lên. Qủa thực, thầy Đuy-sen là người thầy giàu kinh nghiệm sư phạm.  + Tất cả những việc làm của An-tư-nai đều chịu sự ảnh hưởng từ thầy Đuy - sen: Từ việc trút bao ki-giắc -> niềm hân hoan, sung sướng sẽ được đi học-> việc cố nén không kêu, không khóc -> thắng mọi nỗi sợ hãi và cả tiếng khóc thầm cũng bắt đầu từ thầy Đuy - sen và ngôi trường mơ ước.  -> Cử chỉ, lời nói của thầy là ngọn lửa sưởi ấm tâm hồn, khơi dậy sức mạnh lòng tin, giúp An - tư - nai vượt qua mọi khó khăn trong cuộc sống.  **c. Thầy Đuy - sen là một người thầy tận tụy, nhiệt huyết với nghề, giàu tình yêu thương học sinh *(Yêu nghề, mến trẻ)***  - Hình ảnh *“Đuy - sen từ trong cửa bước ra, người bê bết đất*” cho thấy sự tận tụy hết mình của thầy trong công việc. Thầy làm tất cả mọi việc để hoàn thành việc xây trường: *đắp một lò sưởi, trải rơm nền nhà để có thể bắt đầu học được.*  - Thầy thấu hiểu những khó khăn mỗi khi đi học của những học trò nghèo nơi đây. Trước những trận mưa tuyết đầu mùa, An-tư-nai cùng bọn trẻ trong làng phải lội qua con suối lòng đá lạnh buốt cóng cả chân. Thương các em, thầy Đuy-sen đã bế các em qua suối: *“Lưng thì cõng, tay thì bế và cứ thế thầy lần lượt đưa hết các em sang”.*  - Thầy cố gắng tìm kiếm gỗ để bắc một chiếc cầu nhỏ qua suối. Gỗ không đủ, thầy cùng An-tư-nai lấy đá và những tảng đất cỏ đắp thành các ụ nhỏ trên lòng suối để các em nhỏ đi qua đỡ ướt chân. “*Thầy đi chân không, làm việc không ngơi tay”.*  - Với ước mơ có một cây cầu bắc qua suối để các em nhỏ không bị cóng chân khi đi học lúc tuyết rơi, hai thầy trò An-tư-nai đã kiên trì xếp đá qua dòng nước. Vì quá lạnh, An-tư- nai bị chuột rút ngã xuống. Thầy đã vội chạy đến, bế em lên bờ, lót chiếc áo choàng đặt An-tư-nai vào đó. Thầy đã làm mọi việc với tất cả tình yêu thương của một người cha, tấm lòng nhân hậu và trách nhiệm của một người thầy. An-tư-nai đã kể lại câu chuyện bằng sự cảm phục và tri âm sâu sắc đến người thầy của mình: “*Thầy hết xoa đôi chân bầm tím, cứng đờ như gỗ của tôi, lại bóp chặt đôi tay lạnh cóng của tôi vào lòng bàn tay mình*…”  **2.2.Nhận xét, đánh giá nghệ thuật xây dựng nhân vật và ý nghĩa của hình tượng nhân vật trong việc thể hiện chủ đề tác phẩm:**  **\* Nhận xét, đánh giá nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn:**  - Cách kể chuyện:  + Kể câu chuyện dưới dạng hồi ức chân thực và cảm động.  + Hai mạch kể lồng ghép tạo sức hấp dẫn cho câu chuyện về tình thầy trò giữa thầy Đuy-sen và cô bé An-tư-nai. Qua dòng hồi tưởng của cô bé, thầy Đuy-sen hiện lên chân thực và sinh động.  - Kết cấu truyện: truyện lồng truyện; ngôn ngữ truyện giàu hình ảnh, đậm chất thơ.  **\* Nêu được ý nghĩa của hình tượng nhân vật trong việc thể hiện chủ đề tác phẩm:**  - Thầy Đuy-sen là người có mục đích sống cao đẹp, cương nghị, kiên nhẫn, nhân hậu, vị tha ... Đặc biệt nổi bật nhất là tình cảm yêu thương, hết lòng vì học trò. Thầy đã đem đến ánh sáng văn hóa cho những học trò nghèo vùng núi lạc hậu.  - Ngọn lửa tình thương của thầy mãi mãi làm ấm áp lòng người. Ca ngợi ca vẻ đẹp của hình tượng thầy Đuy-sen cùng tình cảm thầy trò cao đẹp giữa thầy Đuy-sen và cô bé An-tư-nai, nhà văn đã làm thắp sáng lên trong lòng người đọc lòng kính trọng, biết ơn những người thầy và bồi đắp trong mỗi chúng ta vươn tới lối sống nhân hậu, vị tha, yêu thương mọi người.  **2.3.Liên hệ với phẩm chất của một người thầy tiêu biểu mà em khâm phục nhất** (*có thể là một người thầy trong xã hội cũ hoặc trong xã hội ngày nay.)*  **\* Phần liên hệ**: HS cần làm rõ các ý sau:  - Kể tên một người thầy (Hoặc cô giáo) tiêu biểu mà em khâm phục nhất:  Nêu những phẩm chất tốt đẹp nổi bật của thầy cô.  - Em học tập gì ở thầycô và thấy trách nhiệm của mình trước công lao to lớn của thầy cô.  Ví dụ: **Liên hệ về tấm gương sáng ngời - Thầy giáo Chu Văn An**  - Chu Văn An là người thầy giáo mẫu mực. Từ nhỏ, thầy đã nổi tiếng khắp vùng về sự thông minh, hiếu học, tính tình lại cương trực, giữ mình trong sạch, không màng danh lợi. Thầy thi đậu Thái học sinh (tương đương với đỗ Tiến sĩ) khi mới chỉ 14 tuổi nhưng không ra làm quan mà ở nhà mở trường dạy học ở quê nhà. Học trò xin theo học Thầy rất đông, ai cũng là người biết đạo, khiêm nhường cũng chính trực và khẳng khái như Thầy. Không chỉ là người thầy mẫu mực, tấm gương sáng của thời phong kiến mà Thầy còn là nhân cách cao đẹp trong xã hội ngày nay. Thầy cũng là một trong số ít những trí thức Nho học được đưa vào thờ ở Văn Miếu Quốc Tử Giám - ngang hàng với bậc Thánh hiền Khổng Tử, Mạnh Tử xưa.  ***-*** Quả thật,Thầy Chu Văn An là một tấm gương hết sức tiêu biểu và toàn diện để cho các thế hệ nhà giáo muôn đời sau học tập noi theo. Lớp lớp các thế hệ học ngày nay luôn trân trọng, biết ơn công lao vĩ đại của Thầy. Nguyện suốt đời học tập và noi theo gương sáng của thầy.  **3. Kết bài:**  - Nêu đánh giá khái quát về nhân vật:“Người thầy đầu tiên” đã để lại trong lòng bạn đọc ấn tượng sâu sắc về người thầy vĩ đại, có tấm lòng nhân hậu. Thầy đã mang ánh sáng văn hóa đến với người dân làng Kukureu. Và đã có công dạy dỗ những học trò thành đạt, đặc biệt là An - tư - nai.  - Rút ra bài học, liên hệ: Kính trọng, biết ơn những người thầy, cô đã ươm mầm xanh cho đời ngát hương thơm…  **\* Hình thức, diễn đạt, trình bày:** Văn viết trôi chảy, mạch lạc, có cảm xúc chân thành, sâu sắc, không mắc các lỗi diễn đạt thông thường. **\* Lưu ý:**  ***-*** *Giám khảo nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh đếm ý cho điểm một cách máy móc. Cần khuyến khích những bài viết có những suy nghĩ sáng tạo. Chỉ cho điểm tối đa khi thí sinh đạt cả yêu cầu về kĩ năng và kiến thức.* | **1**  **1.5**  **2**  **2**  **0.75**  **0.75**  **1**  **1** |
| **II** |  |  |
| **1** | Cảm thụ cái hay, cái đẹp của cặp câu ca dao sau:  “*Râu tôm nấu với ruột bầu,*  *Chồng chan vợ húp gật đầu khen ngon.”*  **1.Yêu cầu về kỹ năng:**  - Biết viêtthành đoạn văn hoặc văn bản ngắn có bố cục rõ ràng (mở, thân, kết). Văn phong sáng sủa, giàu hình ảnh, cảm xúc, hạn chế lỗi diễn đạt.  **2. Yêu cầu về kiến thức:** Cảm nhận được cái hay về hình thức nghệ thuật và nội dung ý nghĩa mà tác giả gửi gắm trong cặp câu ca dao.  **a. Cảm nhận vẻ đẹp nội dung:**  - Hai câu ca dao nói về tình nghĩa vợ chồng thủy chung son sắt, dù trong mọi hoàn cảnh khó khăn nhưng tình cảm vợ chồng vẫn mang lại cho họ niềm vui, niềm hạnh phúc.  **b. Cảm nhận vẻ đẹp nghệ thuật:**  **\* Phép tu từnói quá:** qua hình ảnh “*Râu tôm nấu với ruột bầu; Chồng chan vợ húp gật đầu khen ngon.”*  -> T**ác dụng**: Việc sử dụng phép nói quá có tác dụng nhấn mạnh ý, gây ấn tượng, tăng sức biểu cảm. Dù nghèo, dù khó khăn, chỉ có râu tôm nấu với ruột bầu,chỉ là nhưng thứ bỏ đi nhưng nhờ tình cảm sâu đậm của đôi vợ chồng thì dù nguyên liệu bỏ đi ấy cũng sẽ nấu và làm ra được một bát canh ngon. Bát canh này không chỉ có nguyện liệu thức ăn mà còn chất chứa trong đó rất nhiều tình cảm, tình yêu thương mà hai người vợ chồng giành cho nhau.  **\* Dùng từ ngữ hợp lý**: *“Gật đầu”*  - Gật đầu: vừa đồng ý lại vừa tán thưởng, vừa ăn lại vừa khen ngợi, ngoài ra còn thể hiện sự hoà hợp của tình cảm vợ chồng.  **\* Thể thơ Lục bát**: Nhẹ nhàng, trong sáng, truyền cảm, dễ đi vào lòng người.  ->Câu ca dao ca ngợi tình yêu thủy chung của những đôi vợ chồng nghèo, thiếu thốn nhưng vẫn giàu tình yêu thương. Dù có nghèo đói, khổ cực đến mấy mà cùng đồng cam cộng khổ với nhau thì cuộc sống sẽ vui vẻ, hạnh phúc và ấm áp. | **0.5**  **0.5**  **2**  **0.5**  **0.5** |
| **2** | **1. Yêu cầu về kĩ năng :**  - HS cần viết thành đoạn văn hoặc văn bản ngắn có bố cục rõ ràng, diễn đạt lưu loát, biết cách sử dụng các thao tác đặc biệt là so sánh đối chiếu để tìm ra điểm giống nhau và khác nhau về nội dung và hình thức nghệ thuật của hai đoạn thơ.  **2. Yêu cầu về kiến thức:**  **\* Giống nhau:**  **+ Về nội dung:** Hai đoạn thơ:  - Đều có hình ảnh mưa xuân (mưa bụi) và hoa xoan;  - Đều sử dụng hình ảnh thơ hết sức quen thuộc ở làng quê Việt Nam;  - Đều bộc lộ lòng yêu thiên nhiên, yêu mùa xuân.  **+ Về nghệ thuật:** Hai đoạn thơ:  - Đều sử dụng các từ láy gợi hình, gợi cảm;  - Đều thể hiện sự quan sát tinh tế, tỉ mỉ của nhà thơ bằng nhiều giác quan.  **\* Khác nhau :**   |  |  | | --- | --- | | Đoạn thơ trong bài “ **Chiều xuân**” | Đoạn thơ trong bài  “ **Mưa xuân**” | | **\* Không gian: Bến đò vắng chiều xuân:**  - *"mưa bụi, con đò, nước sông trôi, quán tranh vắng, hoa xoan tím…"*  -> Những hình ảnh quen thuộc đặc trưng cho làng quê Việt Nam.  - Bến đò vắng khách, con đò nằm yên một chỗ, quán nhỏ, cây xoan đầy hoa tím...  => Cảnh đẹp, êm ả, yên bình nhưng gợi buồn.  **\* Các từ láy:** "êm êm, im lìm, tơi bời”:  gợi tả sự vắng lặng của chiều quê.  => Cuộc sống yên tĩnh có phần ngưng đọng: chiều mưa lạnh, bến sông ven làng tiêu điều, vắng vẻ; một bức tranh dường như thiếu sắc màu và ánh sáng.  **\* Phép nhân hóa** “*đò biếng lười*” biến con đò có cử chỉ, hành động như con người.  -> Qua đoạn thơ cho thấy tác giả có một tâm hồn tinh tế, nhậy cảm khi cảm nhận mọi vật xung quanh dù chỉ là nhỏ nhất “*Chòm xoan hoa tím rụng*”. Nhà thơ cảm nhận cảnh vật không chỉ bằng thị giác mà còn cả thính giác và bằng cả tâm hồn nhậy cảm và yêu thiên nhiên tha thiết. | **\* Không gian: Làng quê trong những ngày hội xuân.**  ***-*** *“mưa xuân”, “ hoa xoan”, “ hội chèo”*  -> Những hình ảnh thân thuộc, bình dị, dân dã của làng quê được nói đến nhiều trong thơ ca dân tộc. Đặc biệt “ hoa xoan’tím nồng nàn, quấn quýt - một hình ảnh đặc trưng của nông thôn Việt Nam.  - Mưa xuân đến không chỉ giăng tơ cho đất trời mà những hạt mưa *“ phơi phới bay*” còn giăng tơ cho cả lòng người. Đất trời vào xuân và sắc xuân đã đánh thức tình xuân, gọi dậy những xốn xang đầu tiên trong lòng người.  -> Trong mưa xuân có bức tranh làng quê ngày xuân, có hội làng (*Hội chèo lằng Đặng tới hát ở thôn Đoài*), có nỗi lòng hân hoan, phơi phới của con người.  -> Nét đẹp truyền thống của làng quê trong những ngày hội xuân.  \* **Các từ láy**: "phơi phới", "lớp lớp” là những nét xuân rất gợi cảm, những nét vẽ thần tình trong thơ Nguyễn Bính.  -> Bức tranh mùa xuân đẹp ở vùng quê Bắc Bộ. Qua đó bộc lộ lòng thiên nhiên, yêu quê hương của tác giả... | | **0.5**  **0.75**  **0.75**  **2** |